

Số: 26 /CĐNH

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2019

HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM
VÀ KẾ HOẠCH KIỂM TRA GIÁM SÁT
CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM NĂM 2019

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và Đại hội VI Công đoàn Ngân hàng Việt Nam; thực hiện chủ trương, định hướng và sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch và Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (TLĐLĐVN) đối với công tác kiểm tra, giám sát Công đoàn; căn cứ Chương trình công tác toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (CĐNHVN) nhiệm kỳ 2018-2023, Ban Thường vụ CĐNHVN hướng dẫn các Công đoàn cấp trên cơ sở và Công đoàn cơ sở (CĐCS) trực thuộc CĐNHVN thực hiện một số nội dung trọng tâm và Kế hoạch kiểm tra giám sát công đoàn năm 2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện, triển khai các chủ trương, định hướng, các văn bản chỉ đạo của TLĐLĐVN, CĐNHVN và Công đoàn cấp trên trực tiếp; phấn đấu đảm bảo về số lượng và chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát theo quy định của TLĐLĐVN.

2. Thực hiện kiểm tra đồng cấp về tài chính theo hướng dẫn của CĐNHVN (có văn bản hướng dẫn riêng).

3. Thực hiện kiểm tra phúc tra hoặc yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện đối với các đề xuất, kiến nghị căn cứ Kết luận của Đoàn Kiểm tra công đoàn cấp trên (nếu có) đối với CĐCS được kiểm tra thuộc đơn vị mình quản lý.

4. Triển khai hiệu quả công tác giám sát Công đoàn theo hướng dẫn, chỉ đạo của TLĐLĐVN và CĐNHVN.

5. Thực hiện theo dõi, đánh giá hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và hoạt động của UBKT Công đoàn thông qua việc xây dựng các thang bảng tiêu chí chấm điểm phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Thông qua đó, tham mưu đề xuất với BTV, BCH thực hiện khen thưởng đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát và UBKT Công đoàn. (CĐNHVN có văn bản hướng dẫn khen thưởng cấp CĐNHVN riêng).

6. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát công đoàn. (Phấn đấu tối thiểu 2 lần/1 nhiệm kỳ). Tăng cường tổ chức các chương trình hội thảo, trao đổi kinh nghiệm đối với chuyên đề kiểm tra, giám sát công đoàn.

7. Triển khai hiệu quả công tác phối hợp giữa UBKT Công đoàn các cấp đối với chuyên môn (bộ phận Pháp chế/Hành chính,..) của đơn vị nhằm thực hiện tốt công tác giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động tại đơn vị.

8. Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động kiểm tra, giám sát công đoàn; đẩy mạnh triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của TLĐLĐVN về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Ủy ban kiểm tra công đoàn hướng tới sơ kết 5 năm triển khai Nghị quyết và sơ kết giữa nhiệm kỳ hoạt động UBKT vào năm 2020.

9. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác thông tin báo cáo theo quy định. Khuyến khích viết tin bài về hoạt động kiểm tra, giám sát công đoàn đăng tải trên website Công đoàn Ngân hàng Việt Nam; chia sẻ về những kinh nghiệm quý, bài học hay hoặc những tồn tại, hạn chế cần lưu ý để hoạt động công đoàn nói chung và công tác kiểm tra, giám sát nói riêng ngày càng đổi mới và mang lại hiệu quả thiết thực.

II. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019

1. Mục đích, yêu cầu

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát công đoàn nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của UBKT Công đoàn các cấp trong việc phát hiện, ngăn ngừa các sai phạm trong thực hiện Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của công đoàn; công tác quản lý tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn,... góp phần nâng cao uy tín và hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn.

- Đánh giá kết quả hoạt động của công đoàn các cấp thuộc hệ thống CĐNHNHVN; nâng cao nhận thức và tăng cường sự chỉ đạo của BCH đối với công tác tổ chức và hoạt động của UBKT Công đoàn.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát công đoàn. Thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý kỷ luật và giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Thông qua kiểm tra, giám sát nhằm đánh giá những kết quả đã làm được, những mặt còn tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; khắc phục kịp thời nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn; góp phần củng cố tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chấp hành (BCH), xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

2. Nội dung kiểm tra

2.1 Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam

- Thực hiện kiểm tra việc triển khai hoạt động của tổ chức công đoàn theo các nội dung được quy định trong Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Kiểm tra việc tiếp nhận, triển khai thực hiện và phổ biến các văn bản chỉ đạo của TLĐLĐVN, Công đoàn Ngân hàng Việt Nam và Công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Kiểm tra việc duy trì chế độ sinh hoạt của BTV, BCH; công tác phát triển đoàn viên; kiểm tra việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sắp xếp tổ chức cán bộ; chế độ sinh hoạt và hoạt động công đoàn; việc xây dựng các quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa, hàng năm của công đoàn; việc phân công và thực hiện nhiệm vụ đối với BTV, BCH, UBKT; việc thực hiện các hoạt động chăm lo, đại diện bảo vệ các quyền lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên và người lao động.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát của UBKT CĐ cấp dưới đối với cơ sở.

2.2 Kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn

- Kiểm tra việc chấp hành chế độ kế toán của Nhà nước và TLĐLĐVN.

- Tập trung kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác tài chính công đoàn: Nghị quyết số 07b/NQ-BCH của TLĐLĐVN về công tác tài chính Công đoàn trong tình hình mới; Nghị quyết 09c/NQ-BCH của TLĐLĐVN về điều chỉnh giảm tỷ trọng chi hành chính và hoạt động phong trào để tạo nguồn xây dựng các thiết chế công đoàn; Chỉ thị 06/CT-ĐCT về việc chấn chỉnh trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản tại các cấp công đoàn; Công văn số 30/HD-CĐNH của CĐNHNH hướng dẫn thực hiện quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn; công văn số 509/HD-CĐNH của CĐNHNH hướng dẫn thu kinh phí công đoàn tập trung qua tài khoản Vietinbank; công văn số 103/HD-CĐNH của CĐNHNH hướng dẫn hạch toán, báo cáo, phân phối các quỹ xã hội công đoàn,...

- Kiểm tra việc trích lập dự phòng; phân bổ các hạng mục chi, trích nộp nghĩa vụ cấp trên theo quy định; quản lý chỉ tiêu đúng đối tượng, định mức; kiểm tra việc quản lý sử dụng nguồn tài chính công đoàn tích lũy, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng tài sản cố định, quỹ tiền mặt, công nợ phải thu, phải trả, việc thực hiện quyết toán của đơn vị theo hướng dẫn hàng năm của CĐNHNH đối với từng đơn vị,... Kiểm tra việc sử dụng phần mềm kế toán công đoàn, chứng từ sổ sách được lưu đầy đủ, hợp lệ, khoa học đúng quy định.

- Ban Chấp hành Công đoàn các cấp chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra công đoàn tuân thủ quy trình kiểm tra; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, gửi kết luận báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn lên công đoàn cấp trên theo quy định.

2.3 Kiểm tra việc giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo; tham mưu xử lý kỷ luật tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn khi có vi phạm

- Kiểm tra việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Công đoàn; việc tiếp đoàn viên và người lao động (nơi tiếp đoàn viên, người lao động phải có nội quy và lịch tiếp công khai theo hướng dẫn của CĐNHTN); việc giải quyết và phối hợp, tham gia với cơ quan nhà nước, người sử dụng lao động trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định, thực hiện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

- Kiểm tra việc tham mưu thực hiện giải quyết việc xem xét đề nghị xử lý kỷ luật hoặc xem xét xử lý kỷ luật thuộc thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân khi có vi phạm.

2.4 Kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động; công tác an toàn vệ sinh lao động; công tác xã hội từ thiện; việc tổ chức các phong trào thi đua và các hoạt động khác của tổ chức công đoàn,....

- Kiểm tra việc tổ chức, triển khai các hoạt động phong trào của tổ chức công đoàn theo hướng dẫn, chỉ đạo và phát động của TĐLĐVN, CĐNHTN và Công đoàn cấp trên trực tiếp; công tác khen thưởng đối với người lao động, công tác an toàn vệ sinh lao động; công tác xã hội từ thiện, công tác cán bộ nữ,.....

- Kiểm tra việc thực hiện, triển khai các Chương trình hành động của các cấp Công đoàn; việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động; việc thực hiện chính sách dành cho lao động nữ, công tác chăm sóc giáo dục trẻ em,....

3. Nội dung giám sát

3.1 Năm 2019, nội dung giám sát tập trung vào việc triển khai thực hiện những quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, các nghị quyết, quy định của tổ chức công đoàn và quy định của Đảng, Nhà nước. Cụ thể:

- Đối với cá nhân: Giám sát việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống được xác định trong Nghị quyết TW 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng.

- Đối với tập thể: Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, thực hiện Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các quy định, quy chế liên quan đến tổ chức công đoàn (các chủ trương, định hướng của TĐLĐVN, CĐNHTN; Nghị quyết Đại hội TĐLĐVN, CĐNHTN và công đoàn cùng cấp, Chỉ thị số 03-CT/BCS ngày 12/12/2018 của Ban Cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn trong ngành Ngân hàng; Nghị quyết số 07b/NQ-BCH của TĐLĐVN về công tác tài chính Công đoàn trong tình hình mới; văn bản số 525/CĐNH ngày 21/8/2018 của CĐNHTN về phối hợp chỉ đạo đối với hoạt động công đoàn thuộc hệ thống CĐNHTN,...); việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của

đơn vị; việc ban hành các văn bản theo chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của tổ chức công đoàn.

3.2 Thực hiện giám sát theo quy định tại văn bản số 883/QĐ-TLĐ ngày 17/4/2018 của TLĐLĐVN đảm bảo đúng đối tượng, quy trình, ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát, ghi biên bản làm việc, ra thông báo kết quả giám sát theo quy định; đồng thời giám sát chặt chẽ việc thực hiện Kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra, giám sát; thực hiện giám sát việc công khai tài chính công đoàn.

3.3 Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện việc giám sát theo quy định; phân công nhiệm vụ các ủy viên UBKT làm tốt công tác giám sát tổ chức công đoàn, ủy viên ban chấp hành, cán bộ công đoàn cùng cấp và cấp dưới về thực hiện Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các quy định, quy chế của tổ chức công đoàn và quy định của Đảng, Nhà nước; đảm bảo tổ chức giám sát 10% số công đoàn cấp dưới theo quy định của TLĐLĐVN tại văn bản số 126/BC-UBKT ngày 28/12/2018 của TLĐLĐVN. Phát huy quyền và trách nhiệm của đoàn viên trong công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của CĐCS.

4. Thời gian, đối tượng, niên độ kiểm tra giám sát

4.1 Thời gian, đối tượng kiểm tra, giám sát (Phụ lục đính kèm)

Thời gian và đơn vị kiểm tra, giám sát cụ thể do Thường trực Ban Thường vụ xem xét quyết định căn cứ ý kiến đề xuất của UBKT CĐNHNVN và sẽ có thông báo riêng gửi tới từng đơn vị.

4.2 Niên độ kiểm tra, giám sát

- Cơ quan Công đoàn Ngân hàng Việt Nam: năm tài chính 2018.
- Công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS: niên độ năm 2017-2018.

5. Thành phần Đoàn kiểm tra, giám sát

- Đại diện lãnh đạo CĐNHNVN.
- Các đ/c ủy viên UBKT CĐNHNVN.
- Đại diện các Ban nghiệp vụ CĐNHNVN (nếu có).
- Đại diện lãnh đạo hoặc UBKT Công đoàn cấp trên của đơn vị được kiểm tra (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Công đoàn Ngân hàng Việt Nam

- Văn phòng UBKT CĐNHNVN là đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát công đoàn theo quy định của TLĐLĐVN.

- Các ban nghiệp vụ có liên quan bố trí cán bộ tham gia các Đoàn kiểm tra, giám sát của CĐNHHVN căn cứ sự phê duyệt của Ban lãnh đạo CĐNHHVN trên cơ sở ý kiến đề xuất của Văn phòng UBKT CĐNHHVN.

2. Đối với Công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS trực thuộc CĐNHHVN

- Căn cứ hướng dẫn chỉ đạo của CĐNHHVN và Chương trình công tác của BCH Công đoàn cùng cấp, các cấp Công đoàn chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Công đoàn cấp trên hướng dẫn công đoàn cấp dưới triển khai thực hiện nhằm tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát công đoàn. Sau mỗi cuộc kiểm tra, giám sát, Đoàn kiểm tra, giám sát gửi Kết luận kiểm tra, giám sát về công đoàn cấp trên để báo cáo và triển khai biện pháp giám sát việc thực hiện Kết luận kiểm tra, giám sát theo quy định của CĐNHHVN.

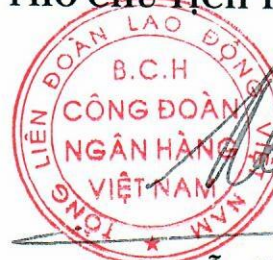
- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát tuân theo quy định của pháp luật, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng nguyên tắc và quy định của tổ chức công đoàn.

Căn cứ nội dung công tác trọng tâm và kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2019 của CĐNHHVN, các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra cấp mình phù hợp với điều kiện thực tế, triển khai thực hiện hiệu quả. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban Kiểm tra Công đoàn NHHVN để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận: 

- Đ/c Đào Minh Tú, Phó Tổng đốc NHNN,
Chủ tịch CĐNHHVN;
- UBKT TLĐLĐ VN;
- BLĐ CĐNHHVN;
- Các CĐ cấp trên cơ sở, CĐCS trực thuộc CĐNHHVN;
- Các đ/c Ủy viên UBKT CĐNHHVN;
- Lưu: VP, VP.UBKT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Văn Tân

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT
CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM NĂM 2019

STT	ĐƠN VỊ	KIỂM TRA			GIÁM SÁT TRỰC TIẾP	GHI CHÚ
		ĐỒNG CẤP	TOÀN DIỆN	ĐIỀU LỆ & TÀI CHÍNH		
1.	Cơ quan Công đoàn Ngân hàng Việt Nam	1 đơn vị				
2.	CĐ Cơ quan Ngân hàng Nhà nước Trung ương			1 đơn vị CĐCS		
3.	CĐ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN			1 đơn vị CĐCS	1 đơn vị CĐCTCS	
4.	CĐ Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN			1 đơn vị CĐCS		
5.	CĐ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN			1 đơn vị CĐCS		
6.	CĐ Ngân hàng Hợp tác xã VN			1 đơn vị CĐCS		
7.	CĐ Ngân hàng TMCP VN Thịnh Vượng			2 đơn vị CĐCS	1 đơn vị CĐCTCS	
8.	CĐ Ngân hàng TMCP Công thương VN: - CĐ cấp trên cơ sở - CĐCS trực thuộc CĐ cấp trên cơ sở		1 đơn vị CĐCTCS	4 đơn vị CĐCS		
9.	CĐ Ngân hàng Chính sách xã hội: - CĐ cấp trên cơ sở - CĐCS trực thuộc CĐ cấp trên cơ sở		1 đơn vị CĐCTCS	4 đơn vị CĐCS		
10.	CĐ Bảo hiểm Tiền gửi VN: - CĐ cấp trên cơ sở - CĐCS trực thuộc CĐ cấp trên cơ sở		1 đơn vị CĐCTCS	3 đơn vị CĐCS		
11.	CĐCS trực thuộc CĐNHVN			4 đơn vị CĐCS	2 đơn vị CĐCS	
12.	CĐCS Ngân hàng Nhà nước các tỉnh, thành phố			5 đơn vị CĐCS		
	TỔNG CỘNG	1	3	27	4	

Ghi chú: Phụ lục Kế hoạch Kiểm tra giám sát CĐNHVN năm 2019 có thể thay đổi để phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh.